

SOP: Theo dõi vòng đời container tập trung

Tài liệu thực chiến ERP • AI-X — ai-x.vn • Cập nhật 2026-04-11 02:41:00

Phiên bản PDF miễn phí — liên hệ AI-X để nhận bộ biểu mẫu điền sẵn & tư vấn lộ trình.

1. Tên SOP

SOP-CTN-03 — Theo dõi vòng đời container tập trung (ngành vận tải đường bộ & container)

2. Mục đích

Đảm bảo mọi mốc quan trọng trong vòng đời một container — lấy rỗng, đóng hàng, hạ bãi, trả vỏ — đều được cập nhật vào một nguồn dữ liệu tập trung ngay khi phát sinh, thay vì chỉ tồn tại trong trí nhớ của tài xế hoặc trong một cuộc gọi điện thoại không ai ghi lại. SOP quy định cách ghi nhận từng mốc trạng thái, ai chịu trách nhiệm cập nhật, và cách xử lý khi phát hiện container bị "treo" quá lâu ở một trạng thái — để công ty không còn bị bất ngờ bởi phí lưu container phát sinh từ những container mà chính công ty cũng không biết đang ở đâu.

Không rõ trạng thái container không đơn thuần là vấn đề thiếu thông tin — đó là hậu quả của việc không có một quy ước chung về những mốc trạng thái nào bắt buộc phải ghi nhận, và không có cơ chế buộc việc ghi nhận đó xảy ra ngay tại thời điểm phát sinh, thay vì chờ đến cuối ngày "tổng hợp lại cho tiện".

3. Phạm vi áp dụng

Áp dụng cho toàn bộ container công ty đang quản lý hoặc vận chuyển, từ khi lấy rỗng tại depot đến khi trả vỏ hoàn tất. Bao gồm: ghi nhận các mốc trạng thái chính (lấy rỗng, đóng hàng, hạ bãi, trả vỏ), theo dõi thời gian lưu container tại từng trạng thái, và cảnh báo khi container có nguy cơ phát sinh phí lưu bãi. Không bao gồm việc điều phối xe/tài xế thực hiện các mốc này (thuộc SOP-DISPATCH-01 và SOP-FLEET-02).

Bốn mốc trong vòng đời một container 1. Lấy rỗng Nhận tại depot free time bắt đầu → 2. Đóng hàng Tại kho khách hàng → 3. Hạ bãi Vào cảng có EIR → 4. Trả vỏ Đúng depot trước hạn chót Mỗi mốc phải được cập nhật ngay khi phát sinh — không chờ tổng hợp cuối ngày

4. Thuật ngữ và định nghĩa

Lấy rỗng (Pick up empty)	Móc tài xế nhận container rỗng từ depot/hãng tàu để đưa đi đóng hàng.
Đóng hàng (Stuffing)	Móc hàng hóa được đưa vào container tại kho/nhà máy khách hàng.
Hạ bãi (Drop off/Gate in)	Móc container đã đóng hàng được đưa vào cảng/bãi chờ xếp lên tàu, hoặc container rỗng được trả lại bãi.
Trả vỏ (Return empty)	Móc container rỗng sau khi dỡ hàng được trả lại đúng depot theo quy định của hãng tàu.
Phí lưu container (Demurrage/Detention)	Khoản phí phát sinh khi container bị giữ quá thời hạn miễn phí quy định bởi hãng tàu, do chậm trả vỏ hoặc chậm lấy hàng.
EIR (Equipment Interchange Receipt)	Phiếu giao nhận container giữa các bên, xác nhận tình trạng container tại thời điểm giao/nhận.

5. Vai trò tham gia

Tài xế	Cập nhật ngay từng mốc trạng thái container khi thực hiện xong (lấy rỗng, đóng hàng, hạ bãi, trả vỏ).
Điều phối viên	Giám sát trạng thái container theo thời gian thực, nhắc tài xế khi có mốc chưa cập nhật.
Nhân viên chứng từ	Đối chiếu EIR và các chứng từ liên quan với trạng thái đã ghi nhận.
Quản lý vận hành	Theo dõi container có nguy cơ phát sinh phí lưu bãi, xử lý các trường hợp trễ hạn.
CEO/BOD	Rà soát tổng chi phí phí lưu container định kỳ, phê duyệt chính sách xử lý container tồn đọng.

6. Ma trận RACI

R = Responsible · A = Accountable · C = Consulted · I = Informed

Hoạt động | Tài xế | Điều phối viên | Nhân viên chứng từ | Quản lý vận hành | CEO/BOD

Cập nhật mốc trạng thái container | R/A | I | I | I | I

Giám sát trạng thái theo thời gian thực | I | R/A | I | I | I

Đối chiếu EIR với trạng thái ghi nhận | I | C | R/A | I | I

Cảnh báo container có nguy cơ phí lưu bãi | I | R | C | A | I

Xử lý container trễ hạn nghiêm trọng | C | C | I | R/A | I
Rà soát chi phí phí lưu container định kỳ | I | I | C | R | A

7. Dữ liệu đầu vào

Lịch lấy/trả container theo hãng tàu, thời hạn miễn phí lưu bãi (free time) theo từng hãng tàu và tuyến, lệnh vận chuyển liên quan (từ SOP-DISPATCH-01), quy định về mốc trạng thái bắt buộc cập nhật.

8. Quy trình từng bước

Bước 1 — Ghi nhận thời hạn miễn phí lưu bãi ngay khi lấy container. Điều phối viên hoặc nhân viên chứng từ xác định free time theo hãng tàu, tính ngược ra hạn chót cần trả vỏ hoặc hạ bãi.

Bước 2 — Tài xế cập nhật mốc "lấy rỗng" ngay khi nhận container. Ghi nhận thời gian, địa điểm, tình trạng container (qua EIR nếu có) ngay tại depot, không chờ về công ty mới báo cáo.

Bước 3 — Tài xế cập nhật mốc "đóng hàng" khi hoàn tất tại kho khách hàng. Ghi nhận thời gian hoàn tất đóng hàng, số lượng/loại hàng nếu cần đối chiếu sau này.

Bước 4 — Tài xế cập nhật mốc "hạ bãi" khi giao container tại cảng. Ghi nhận thời gian hạ bãi, số phiếu EIR nhận từ cảng.

Bước 5 — Điều phối viên giám sát trạng thái theo thời gian thực. Theo dõi danh sách container đang hoạt động, đối chiếu với thời gian dự kiến của từng mốc, phát hiện sớm container "im lặng" quá lâu ở một trạng thái.

Bước 6 — Cảnh báo khi container tiến gần hạn chót miễn phí lưu bãi. Hệ thống/điều phối viên chủ động cảnh báo trước 24-48 giờ khi container có nguy cơ vượt free time.

Bước 7 — Xử lý ưu tiên với container có nguy cơ phát sinh phí. Quản lý vận hành can thiệp, điều xe ưu tiên xử lý các container gần hạn chót trước các container còn nhiều thời gian.

Bước 8 — Cập nhật mốc "trả vỏ" và đóng vòng đời container. Ghi nhận thời gian trả vỏ, số phiếu EIR trả, xác nhận container đã hoàn tất vòng đời cho lệnh này.

Bước 9 — Đối chiếu chứng từ và chi phí phí lưu bãi (nếu có). Nhân viên chứng từ đối chiếu hóa đơn phí lưu bãi từ hãng tàu (nếu phát sinh) với dữ liệu trạng thái đã ghi nhận, xác định nguyên nhân.

Bước 10 — Rà soát định kỳ tổng phí lưu container và nguyên nhân. Quản lý vận hành tổng hợp hàng tháng, phân loại nguyên nhân (chậm ở kho khách hàng, chậm điều xe nội bộ, thiếu cập nhật trạng thái) để cải thiện.

9. Điểm kiểm soát và điều kiện phê duyệt

Ghi nhận mốc trạng thái container	Có thời gian, địa điểm cụ thể, không ghi chung chung "đã xong"
Đóng vòng đời một container	Đã có đầy đủ 4 mốc (lấy rỗng, đóng hàng, hạ bãi, trả vỏ) hoặc lý do rõ ràng nếu thiếu

Cảnh báo nguy cơ phí lưu bãi	Container còn dưới 48 giờ trước hạn chót free time mà chưa hoàn tất mốc tiếp theo
Chấp nhận phát sinh phí lưu bãi	Có phê duyệt của Quản lý vận hành, ghi rõ nguyên nhân bất khả kháng

10. Ngoại lệ và cách xử lý

Kho khách hàng chậm trễ trong việc đóng hàng, không phải lỗi của công ty vận tải: ghi nhận rõ nguyên nhân, có thể làm căn cứ đàm phán phí lưu bãi với khách hàng chứ không tự chịu. Container hư hỏng phát hiện khi lấy rỗng: lập biên bản riêng với depot ngay tại chỗ, không tiếp tục vòng đời container cho đến khi đã xử lý đổi container khác. Hệ thống mất kết nối khiến tài xế không cập nhật được trạng thái: cập nhật bằng cách gọi điện báo điều phối viên, điều phối viên nhập hộ và ghi chú lý do, cập nhật lại chính thức khi có kết nối.

11. KPI cần theo dõi

Mức mục tiêu tham khảo.

Tỷ lệ container cập nhật đủ 4 mốc đúng hạn	$\text{Container đủ mốc đúng hạn} \div \text{Tổng số container trong kỳ}$	$\geq 95\%$
Tổng chi phí phí lưu container	Tổng phí lưu bãi phát sinh trong kỳ	Giảm dần theo tháng
Thời gian trung bình mỗi vòng đời container	Từ lấy rỗng đến trả vỏ	Theo mục tiêu vận hành
Tỷ lệ cảnh báo sớm được xử lý kịp thời	$\text{Cảnh báo xử lý trước hạn chót} \div \text{Tổng số cảnh báo}$	$\geq 90\%$

12. Hồ sơ và biểu mẫu liên quan

Bảng theo dõi vòng đời container theo thời gian thực, Checklist cập nhật mốc trạng thái, EIR lưu trữ theo container, Dashboard container có nguy cơ phí lưu bãi.

13. Đầu ra và tiêu chí hoàn thành

Mọi container đang hoạt động đều hiển thị đúng trạng thái hiện tại theo thời gian thực; container có nguy cơ vượt free time được cảnh báo và xử lý ưu tiên trước hạn chót; chi phí phí lưu container giảm dần và có phân loại nguyên nhân rõ ràng cho từng trường hợp phát sinh.

14. Ví dụ thực tế của một công ty vận tải container

Ví dụ minh họa mang tính mô phỏng, không phải số liệu thống kê chính thức.

Một container được lấy rỗng tại depot Cát Lái, free time 5 ngày trước khi phải trả vỏ. Do kho khách hàng ở Đồng Nai chậm đóng hàng, container "biến mất" khỏi tầm nhìn của điều phối viên trong 3 ngày — không ai chủ động hỏi

han vì không có cơ chế cảnh báo. Đến ngày thứ 6, công ty nhận hóa đơn phí lưu container 1 ngày từ hãng tàu mà không biết trước. Sau khi áp dụng SOP, hệ thống cảnh báo tự động khi container còn 48 giờ trước hạn chót mà chưa có mốc "hạ bãi" — điều phối viên chủ động gọi khách hàng thúc tiến độ đóng hàng và ưu tiên điều xe ngay khi hàng sẵn sàng, tránh phát sinh phí lưu bãi trong tháng tiếp theo.

15. Checklist áp dụng nhanh

- ☐ Mọi container đang hoạt động có đủ 4 mốc trạng thái được theo dõi tập trung.
- ☐ Tài xế cập nhật mốc trạng thái ngay tại thời điểm phát sinh, không dồn cuối ngày.
- ☐ Free time của từng container được ghi nhận ngay khi lấy rỗng.
- ☐ Có cảnh báo tự động/thủ công trước 24-48 giờ khi container gần hạn chót.
- ☐ Container có nguy cơ phí lưu bãi được ưu tiên xử lý.
- ☐ Mọi trường hợp phát sinh phí lưu bãi đều có phân tích nguyên nhân.
- ☐ Có dashboard theo dõi container có nguy cơ, được rà soát định kỳ.

Xem thêm: Bộ công cụ theo dõi vòng đời container — bộ công cụ đi kèm SOP này.

AIX • TƯ VẤN TRIỂN KHAI ERP & AI

Cần bộ SOP này chạy trên hệ thống thực tế?

AI-X thiết kế lộ trình ERP & AI 90 ngày riêng cho doanh nghiệp của bạn:
chuẩn hóa dữ liệu — SOP số hóa — dashboard điều hành.

ai-x.vn/contactus

Tài liệu phát hành miễn phí bởi AI-X (ai-x.vn). Vui lòng không chỉnh sửa nội dung khi chia sẻ lại.